

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ DỊCH VỤ NĂNG LƯỢNG MỚI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ DỊCH VỤ NĂNG LƯỢNG MỚI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW ENERGY TECHNOLOGY AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400827380

3. Ngày thành lập: 05/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 03B - 12.4 Khu dân cư số 03 đường Nguyễn Doãn Địch, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0916 176 982

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
2.	Sản xuất giày dép	1520
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
4.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
5.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
6.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
7.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
8.	Bán mô tô, xe máy	4541
9.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
10.	Bán buôn thực phẩm	4632
11.	Bán buôn đồ uống	4633
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
13.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
14.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
16.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

20.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thiết bị, đồ dùng, dụng cụ thể dục thể thao, cần câu và thiết bị câu cá, đồ dùng cắm trại, thuyền và xe đạp thể thao	4763
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
23.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
24.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
25.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
26.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
27.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
28.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
30.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
31.	Bán buôn gạo	4631
32.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710
34.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
35.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ thiết bị, đồ dùng, dụng cụ thể dục thể thao, cần câu và thiết bị câu cá, đồ dùng cắm trại, thuyền và xe đạp thể thao.	4669
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác như: săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác.	4530
44.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
47.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829

48.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
49.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
50.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
51.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
52.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
55.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
57.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
58.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
59.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
62.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
64.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
65.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
66.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
67.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
68.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
69.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
70.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
71.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
72.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
73.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
74.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh các loại vật tư, máy móc thiết bị, vật liệu xây dựng, kim khí, sắt thép, hóa chất, phụ tùng và dụng cụ cơ khí; Sản xuất thiết bị lò nung, lò khí hóa, thiết bị xử lý môi trường.	3290
75.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
76.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
77.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724

78.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
79.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
80.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
81.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
82.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
83.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
84.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
85.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
86.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
87.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
88.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
89.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
90.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
91.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
92.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
93.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
94.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN THIÊN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 03/10/1982 Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121417482

Ngày cấp: 10/10/2014 Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 11, Xã Hương Lạc, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Lô 03B-12.4 Khu dân cư số 03, đường Nguyễn Doãn Địch, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THIỆN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 03/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121417482

Ngày cấp: 10/10/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 11, Xã Hương Lạc, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Lô 03B-12.4 Khu dân cư số 03, đường Nguyễn Doãn Địch, Phường Trần Nguyên Hãn, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang